TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 418/2024/HSPT
Ngày 29/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Thái**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Long**

Ông **Võ Ngọc Thông**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Văn Thị Mỹ Thảo**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đoàn Minh Lộc**, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 378/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Lê Xuân T về tội *"Giết người"*. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HSST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1628/2024/QĐXXPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Lê Xuân T, sinh ngày 17/7/1986 tại tỉnh Kon Tum; trú tại: Số F H, tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê H, sinh năm 1957 và bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1962; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/03/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 19/3/2021, bị Toà án nhân dân huyện Đăk Hà tỉnh Kon Tum xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 13/11/2022 chấp hành xong, đến nay chưa được xoá án tích.

Nhân thân: Năm 2002 bị Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 4 năm tù về tội cướp tài sản. Năm 2008 bị Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt 9 năm tù về tội cướp tài sản và trộm cắp tài sản. Năm 2016 bị Toà án nhân dân huyện Đăk Hà tỉnh Kon Tum xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Đã xóa án tích).

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Xuân T**:** Luật sư Nguyễn Thị Phú D - thuộc Văn phòng L. Địa chỉ: đường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Minh Q, sinh năm 1976. Địa chỉ: F L, phường T, thành phố K, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1962. Địa chỉ: Số F H, tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00 ngày 15/3/2023 Lê Xuân T cùng với bạn gái Nguyễn Thị T2 đến thuê phòng tại nhà nghỉ H1, số B Bắc Kạn, thành phố K. Đến khoảng 00h00 ngày 16/3/2023, Trần Minh Q, trú tại F, Lê Đình C, thành phố K và Lê Quốc V trú tại đường N, phường T, thành phố K, cũng đến tại lễ tân nhà nghỉ H1 để thuê phòng. T đi vào quầy lễ tân gặp K là nhân viên và nói cho T mượn 500.000 đồng, Tình thế chấp điện thoại, K đồng ý và đưa tiền cho T. Q nhìn thấy vậy có nói *"thanh niên mà đi cầm điện thoại"*. T nghe Q nói vậy, bực tức quay lại nói với Q *"Đây là việc của em liên quan gì đến anh"*. Q chỉ tay về phía T và nói *"mày không có cửa đụng đến tao"*. Thấy vậy, T bực tức xông vào định đánh Q, K ôm T can ngăn lại, T và Q tiếp tục cãi nhau. Lúc này Nguyễn Thanh T3 trú tại thôn A, xã Đ, huyện Đ (là bạn của T) vừa đến, thấy vậy vào can ngăn T. Sau đó, K và T3 ôm T ra trước sân nhà nghỉ H1, Q và V ra nhà xe để lấy xe về. T thấy Q và V ở trong nhà xe nên tiếp tục xông tới, T3 chạy tới ôm T ra phía trước, Q và V chạy xe ra trước sân nhà nghỉ, T đứng chặn đầu xe và liên tiếp chửi mắng Q. Q thấy vậy xuống xe nói với T *"thôi nếu anh có to tiếng thì cho anh xin lỗi*" nhưng T không chấp nhận, T liền rút một con dao dài khoảng 20cm, mũi nhọn, cán dao màu xanh dương, từ túi quần phía bên phải, đâm mạnh về phía ngực trái Q một nhát nên Q nằm gục xuống đường và la lên *"chết rồi V ơi tao bị đâm trúng tim rồi"*. T thấy vậy chạy vào nhà xe lấy xe mô tô BKS: 72L4-

5591 cầm theo con dao bỏ trốn về hướng cầu treo K, đi huyện S, đồng thời vứt con dao gây án xuống cầu K và bỏ trốn tại huyện N. Ngày 19/03/2023 bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Còn Q sau khi bị T đâm V đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh K.

Tại Bản giám định tổn thương cơ thể số 58/KLTTCT-TTPY ngày 23 tháng 03 năm 2023 của Trung tâm pháp Y tỉnh K kết luận: Vết thương hình dấu ^ vùng ngực trái còn chỉ khâu, kích thước trung bình: 02%; Vết bầm tím vùng ngực trái và vùng thượng vị để lại rối loạn sắc tố da: 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Minh Q tại thời điểm giám định là: 3%. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HSST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự; Án lệ số 47/2021/AL của Hội đồng Thẩm phán.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân T 07 (B) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/3/2024).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 25/6/2024 bị cáo Lê Xuân T có Đơn kháng cáo, với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nhưng cho rằng người bị hại cũng có lỗi, xúc phạm bị cáo trước nên bị cáo mới dùng dao đâm bị hại; đồng thời vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thị Phú D bào chữa cho bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Xuân T 07 (B) năm tù là nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

Sau khi nghe: bị cáo Lê Xuân T trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về việc giải quyết vụ án; căn

cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án thì thấy đã có đủ căn cứ kết luận: khoảng 00h00 ngày 16/3/2023, tại khách sạn H2, T, Lê Xuân T và Trần Minh Q xảy ra mâu thuẫn, mặc dù đã được can ngăn, bị hại xin lỗi nhưng T không chấp nhận mà rút con dao dài khoảng 20cm, mũi dao sắc nhọn, thủ sẵn trong người, đâm mạnh vào ngực trái của Q 01 nhát, Q nằm gục xuống đường gây tổn thương cơ thể 3%. Việc chết người không xảy ra là do được cấp cứu kịp thời, ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tính mạng của người khác, thể hiện việc coi thường pháp luật, không chỉ gây thiệt hại về sức khỏe cho bị hại mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HSST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Giết người". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo Lê Xuân T thì thấy: khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 19/3/2021, bị Toà án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HSST ngày 13/11/2022 chấp hành xong, đến nay chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại phiên tòa bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại một triệu đồng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,b khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự, áp dụng cho bị cáo được

hưởng. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng khoản 3 điều 57 BLHS để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do đó, Bản án sơ thẩm quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Xuân T 07 (B) năm tù về tội *"Giết người"* là tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ khác. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là đúng căn cứ pháp luật nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Xuân T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HSST ngày 14/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự; Án lệ số 47/2021/AL của Hội đồng Thẩm phán.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân T **07 (B) năm tù**, về tội *"Giết người "*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày ngày 19/3/2024.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Kon Tum;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Thái